TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 – CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2026/HS-ST
Ngày 10 – 02 – 2026.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Như Nguyện.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Văn Được.

Ông Kim Trung Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Khánh. Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 11 – Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2026/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

1. Lê Văn L, sinh ngày 01/01/1969 tại xã H, thành phố Cần Thơ. Nơi cư trú: Ấp T, xã H, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn C (chết) và bà Trần Thị N (chết); vợ: Bùi Lệ T, sinh năm 1973; bị cáo có 02 người con; tiền sự: không; tiền án: không. Nhân thân: tốt. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

2. Trương Lượm, sinh ngày 02/12/1977 tại xã H, thành phố Cần Thơ. Nơi cư trú: Khu V, phường V, thành phố Cần Thơ; Chỗ ở hiện tại: Khu V, phường V, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương L1 (chết) và bà Phạm Thị T1; vợ: Lê Thị Cẩm M, sinh năm 1982; bị cáo có 02 người con; tiền sự: không; tiền án: không. Nhân thân: tốt. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- *Bị hại*: Ông Huỳnh Trường S, sinh năm 1972. Nơi cư trú: Ấp C, xã A, tỉnh An Giang.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Huỳnh Vĩ L2, sinh năm 1991. (con ruột của bị hại). Nơi cư trú: Ấp C, xã A, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 08/01/2025, Trương L3 điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 95C-054.64 đi một mình từ chợ phường I, thành phố V, tỉnh Hậu Giang đến chợ phường V, thành phố V, tỉnh Hậu Giang (nay là phường V, thành phố Cần Thơ) để bán dưa leo cho khách tại khu vực chợ. Trương Lượm điều khiển xe đi trên Quốc lộ F đường T khi đến đoạn gần dốc cầu R thuộc khu V, phường V, thành phố V, tỉnh Hậu Giang (nay là phường V, thành phố Cần Thơ) thì Trương L3 điều khiển xe ô tô chuyển hướng qua trái quay đầu trở lại. Khi đầu xe gần tới vạch kẻ đường giữa lộ, cùng lúc này xe mô tô biển kiểm soát 95B2-141.11 do Lê Văn L điều khiển chở ông Huỳnh Trường S ngồi phía sau đang đi cùng chiều phía sau chạy tới đụng vào cánh cửa bên trái xe ô tô của Trương Lượm cả người và xe ngã xuống đường.

Hậu quả: Lê Văn L bị vỡ xương má và vỡ xương hàm được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh H để cấp cứu và điều trị đến ngày 19/01/2025 thì ra viện. Ông Huỳnh Trường S bị chấn thương sọ não (dập não) được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh H để cấp cứu và chuyển đến Bệnh viện Đ. Sau đó, tiếp tục chuyển đến Bệnh viện C1 để điều trị đến ngày 21/01/2025 thì ra viện và tiếp tục nhập viện điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh K đến ngày 07/02/2025 ra viện, hiện đang điều trị tại nhà thuộc ấp C, xã A, tỉnh An Giang.

** Vật chứng thu giữ gồm:*

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy tên chủ xe Lê Văn L, biển kiểm soát 95B2-141.11, đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu đỏ đen, biển số 95B2-141.11, đã qua sử dụng.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô tên chủ xe Trương Lượm, biển số đăng ký 95C-054.64.

- 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số 3525191, biển số đăng ký 95C-054.64.

- 01 (một) xe ô tô tải nhãn hiệu Kia màu trắng, loại xe tải có mui, biển số 95C-054.64, đã qua sử dụng.

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng B2, số 930068000631 tên Trương Lượm do Sở giao thông vận tải tỉnh H cấp ngày 14/10/2024, đã qua sử dụng (BL 47-48).

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 94/KLTTCT-TTPY ngày 23/4/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh H đối với Huỳnh Trường S kết luận: Tỷ lệ thương tích gây tổn hại đến sức khỏe là 71% (bảy mươi mốt phần trăm).

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 95/KLTTCT-TTPY ngày 23/4/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh H đối với Lê Văn L kết luận: Tỷ lệ thương tích gây tổn hại đến sức khỏe là 27% (hai mươi bảy phần trăm).

** Xử lý vật chứng:* Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả tài sản gồm:

- Trả cho Lê Văn L 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy tên chủ xe Lê Văn L, biển số đăng ký 95B2-141.11 và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade màu đỏ đen, biển số 95B2-141.11, đã qua sử dụng.

- Trả cho Trương L3 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô tên chủ xe Trương Lượm, biển số đăng ký 95C-054.64; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 3525191, biển số đăng ký 95C-054.64 và 01 (một) xe ô tô tải nhãn hiệu Kia màu trắng, loại xe tải có mui, biển số 95C-054.64, đã qua sử dụng.

* *Về trách nhiệm dân sự:* Trương Lượm hỗ trợ chi phí điều trị thương tích cho ông Huỳnh Trường S số tiền là 70.000.000đ (bảy mươi triệu đồng) và đại diện cho bị hại làm đơn xin bãi nại, không yêu cầu bồi thường thêm.

Ngày 19/10/2025, Lê Văn L hỗ trợ chi phí điều trị thương tích cho ông Huỳnh Trường S số tiền là 10.000.000đ (mười triệu đồng) và đại diện cho bị hại làm đơn xin bãi nại, không yêu cầu bồi thường thêm.

Vật chứng còn lại được nhập kho vật chứng thuộc Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 11 – Cần Thơ để bảo quản và xử lý theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số: 09/CT – VKS – KV11 ngày 28 tháng 10 năm 2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Cần Thơ truy tố các bị cáo như sau:

Truy tố bị cáo Lê Văn L về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Truy tố bị cáo Trương L3 về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm c khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên Cáo trạng truy tố đề nghị:

Áp dụng: điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025 đối với bị cáo Lê Văn L.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn L 03 (ba) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm, kể từ ngày tuyên án.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025 đối với bị cáo Trương Lượm .

Xử phạt: Bị cáo Trương L3 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm, kể từ ngày tuyên án.

Về trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà đại diện của bị hại vắng mặt nên không thể hiện ý kiến hay yêu cầu gì thêm. Quá trình điều tra đại diện của bị hại đã thể hiện ý kiến xin bãi nại và giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo và đại diện bị hại đã thỏa thuận và thực hiện việc bồi thường xong. Tại phiên toà đại diện của bị hại không có thể hiện yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Phát biểu tự bào chữa tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận hành vi của mình là phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và tạo điều kiện cho các bị cáo được chấp hành án tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người đại diện của bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người đại diện hợp pháp cho bị hại tại phiên toà: Xét sự vắng mặt của người đại diện hợp pháp cho bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử nên căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đối với người đại diện hợp pháp cho bị hại.

[3] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên toà, các bị cáo Lê Văn L và Trương L3 đều thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, theo đó thể hiện: Vào khoảng 14 giờ ngày 08/01/2025, bị cáo Trương L3 điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 95C-054.64 đi trên Quốc lộ F đường T hướng từ phường I đến phường V (nay là phường V). Khi đến đoạn gần dốc cầu R thuộc khu V, phường V, thành phố V, tỉnh Hậu Giang (nay là phường V, thành phố Cần Thơ) thì bị cáo Trương L3 điều khiển xe ô tô chuyển hướng qua trái để quay đầu trở lại, khi đầu xe gần tới vạch kẻ đường giữa lộ, thì xe mô tô biển kiểm soát 95B2-141.11 do bị cáo Lê Văn L điều khiển chở ông Huỳnh Trường S ngồi phía sau, đang đi cùng chiều phía sau nhưng không chú ý quan sát, giảm tốc độ chạy tới đụng vào cánh cửa bên trái xe ô tô dẫn đến ngã xuống đường gây thương tích. Theo kết luận giám định tổng tỷ lệ thương tích của ông Huỳnh Trường S là 71% (bảy mươi mốt phần trăm) và bị cáo Lê Văn L là 27% (hai mươi bảy phần trăm).

[3.1] Hành vi của bị cáo Lê Văn L khi tham gia điều khiển xe biển kiểm soát 95B2-141.11 chở ông Huỳnh Trường S mà không có giấy phép lái xe theo quy định và trong máu có nồng độ còn 1.19g/l vượt mức cho phép. Khi điều khiển xe không quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn theo quy định gây tai nạn. Hành vi của bị cáo Lê Văn L vi phạm nguyên tắc tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 9; khoản 3 Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024.

[3.2] Hành vi của bị cáo Trương L3 chuyển hướng xe không đảm bảo khoảng cách an toàn với xe phía sau nên vi phạm nguyên tắc tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024.

Xét lời khai nhận của các bị cáo là phù hợp với diễn biến sự việc xảy ra như: Khoảng thời gian, địa điểm, hậu quả mà các bị cáo đã gây ra cho bị hại. Tất cả phù hợp với các chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào các chứng cứ này và Bản kết luận giám định pháp y về thương tích của bị hại của cơ quan chuyên môn. Đối chiếu với quy định tại Điều 260 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025, Toà có đủ cơ sở kết luận: Hành vi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe người khác do các bị cáo Lê Văn L và Trương L3 thực hiện như đã nêu trên có đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ như Viện kiểm sát truy tố.

[4] Về khung hình phạt: Bị cáo phạm Trương Lượm phạm tội trong trường hợp không có tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm c khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025. Đối với bị cáo Lê Văn L phạm tội trong trường hợp có tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự là không có giấy phép lái xe và điều khiển xe trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá quy định nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

[5] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến an toàn trật tự công cộng, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nên nhận thức được xe ô tô và xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, nên khi điều khiển xe tham gia giao thông phải tuân thủ các quy định của pháp luật về an toàn giao thông, nhưng khi điều khiển xe tham gia giao thông các bị cáo không đảm bảo quy tắc về an toàn giao thông gây tai nạn làm thiệt hại nghiêm trọng đến sức khỏe của người khác nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra.

[6] Về nhân thân của bị cáo: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội trong trường hợp không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn hối cải; đã khắc phục toàn bộ thiệt hại cho người bị hại và được người đại diện hợp pháp của bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; bị cáo Lê Văn L là bộ đội xuất ngũ là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

[9] Về quyết định hình phạt đối với các bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi cho xã hội, nhân thân của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, đã nhận thức

và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, tích cực bồi thường khắc phục hậu quả, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025 để xử lý các bị cáo là phù hợp, không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, tạo điều kiện cho các bị cáo được chấp hành án tại địa phương, cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe đối với các bị cáo.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về tang vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Vật chứng đã được cơ quan điều tra, Viện kiểm sát xử lý theo đúng quy định của pháp luật thì không xem xét xử lý lại. Vật chứng liên quan đến vụ án không thuộc trường hợp phải tịch thu thì trả lại cho chủ sở hữu hoặc trả lại cho người đang chiếm hữu hợp pháp.

[12] Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo phải có trách nhiệm nộp theo quy định của pháp luật.

[13]. Về phát biểu luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà: xét đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, các vấn đề khác là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Lê Văn L và Trương L3 phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

1. Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025 đối với bị cáo Lê Văn L.

Xử phạt bị cáo Lê Văn L 03 (ba) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm, kể từ ngày tuyên án 10/02/2026.

Giao bị cáo Lê Văn L cho Ủy ban nhân dân xã H, thành phố Cần Thơ, nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025 đối với bị cáo Trương Lượm .

Xử phạt bị cáo Trương L3 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử

thách là 02 năm, kể từ ngày tuyên án 10/02/2026.

Giao bị cáo Trương L3 cho Ủy ban nhân dân phường V, thành phố Cần Thơ, nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo Trương L3 01 (một) giấy phép lái xe hạng B2, số 930068000631 tên Trương Lượm do Sở Giao thông vận tải tỉnh H cấp ngày 14/10/2024, đã qua sử dụng.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Lê Văn L và Trương L3 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Toà tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được Tòa án tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 11 – Cần Thơ;
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- TAND thành phố Cần Thơ;
- Công an thành phố Cần Thơ;
- Phòng PV06 Công an thành phố Cần Thơ;
- Phòng THADS khu vực 11 – Cần Thơ;
- Sở Tư pháp thành phố Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- UBND phường Vị Tân, thành phố Cần Thơ;
- UBND xã Hỏa Lựu, thành phố Cần Thơ
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Như Nguyện